

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 43

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN	D21QX1-DN
HAI	Sáng	1->3	13/5/24	ÔN THI	ÔN THI	A2-209 21-24 CĐTNKTR(4)(K.Sơn)	A2-207 25-28 ĐA.KCNT(4)(C.Duy)	31-35 ĐAKTr-8(5)(A.Nường)	ÔN THI
		4->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BA	Sáng	1->3	14/5/24	ÔN THI	A2-206 thi hết hp ĐSB(S.Vinh)		A2-312 9-12 ĐA.KTTC1.19(4)(Đ.Khoa)	39-42 GDTC4(4)(M.Đồng)	1-4 BTL.L&TDDA(4)(N.Khang)
		4->5							
	Chiều	6->7				A2-209 25-28 CĐTNKTR(4)(K.Sơn)			
		8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ	Sáng	1->3	15/5/24	ÔN THI	A2-209 13-16 CĐTN_P2(4)(S.Vinh)	ÔN THI	ÔN THI	36-40 ĐAKTr-8(5)(A.Nường)	5-8 BTL.L&TDDA(4)(N.Khang)
		4->5							
	Chiều	6->7							16-19 PTHDKD(4)(V.Cần)
		8->9							
		10->12							
	Tối								
NĂM	Sáng	1->3	16/5/24	ÔN THI	A2-206 17-20 CĐTN_P2(4)(S.Vinh)		A2-208 29-hết ĐA.KCNT(2)(C.Duy)	ÔN THI	9-12 BTL.L&TDDA(4)(N.Khang)
		4->5							
	Chiều	6->7				A2-209 29-32 CĐTNKTR(4)(K.Sơn)			20-22 PTHDKD(3)(V.Cần)
		8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU	Sáng	1->3	17/5/24	ÔN THI	A2-206 21-hết CĐTN_P2(4)(S.Vinh)	ÔN THI	A2-313 13-16 ĐA.KTTC1.19(4)(Đ.Khoa)	A2-312 22-24 AVCN(3)(Th.Nhung)	13-15 BTL.L&TDDA(3)(N.Khang)
		4->5							
	Chiều	6->7							23-26 PTHDKD(4)(V.Cần)
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY	Sáng	1->3	18/5/24	ÔN THI					27-hết PTHDKD(4)(V.Cần)
		4->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
		10->12							
	Tối								
CN	Sáng	1->3	19/5/24						
		4->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
		10->12							
	Tối								

Sĩ số

39

7

7

25

13

9

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 43

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP				
				D22X1-DN	D22K1+K2-DN	D22QX1-DN	D22X2-DN	D22CD2-DN
HAI	Sáng	1->3	13/5/24	A2-206 61-64 KCBTCT(4)(T.Anh)	36-39 GDTC4(4)(M.Đông)			
		4->5						
	Chiều	6->7				A2-209 17-20 ĐAKTTCCT(4)(Đ.Khoa)		
		8->9						
		10->12						
	Tối							
BA	Sáng	1->3	14/5/24	A2-VT2 57-hết THUD2_N1(4)(C.Duy)	A2-208 34-36 KCCTR(3)(Q.Hòa)	39-42 GDTC4(4)(M.Đông)		
		4->5						
	Chiều	6->7				A2-312 37-39 AV2(3)(Th.Nhung)		
		8->9						
		10->12						
	Tối							
TƯ	Sáng	1->3	15/5/24	46-48 GDTC4(3)(M.Đông)	ÔN THI			
		4->5						
	Chiều	6->7				A2-208 29-hết ĐA.KCBTCT(2)(Q.Hòa)		
		8->9						
		10->12						
	Tối							
NĂM	Sáng	1->3	16/5/24	A2-206 65-68 KCBTCT(4)(T.Anh)	40-43 GDTC4(4)(M.Đông)	25-27 BTL.KTXD(3)(T.Thiểm)		
		4->5						
	Chiều	6->7				A2-312 40-42 AV2(3)(Th.Nhung)		
		8->9						
		10->12						
	Tối							
SÁU	Sáng	1->3	17/5/24	A2-206 13-16 ĐA.KCBTCT(4)(T.Anh)	A2-208 37-39 KCCTR(3)(Q.Hòa)			
		4->5						
	Chiều	6->7				28-hết BTL.KTXD(3)(T.Thiểm)		
		8->9						
		10->12						
	Tối							
BẢY	Sáng	1->3	18/5/24			A2-206 thi hết hp CTN(T.Hùng)	A2-206 thi hết hp TCB1(Th.Vũ)	
		4->5				A2-207 13-15 CĐTN(3)(GV khoa KTCT)	ĐA.TCC(5)(Q.Thuận)	1-5
	Chiều	6->7				A2-207 16-18 CĐTN(3)(GV khoa KTCT)	TTC2(4)(Q.Thuận)	1-4
		8->9						
		10->12						
	Tối							
CN	Sáng	1->3	19/5/24			A2-207 19-21 CĐTN(3)(GV khoa KTCT)	ĐA.TCC(5)(Q.Thuận)	6-10
		4->5						
	Chiều	6->7				A2-207 22-24 CĐTN(3)(GV khoa KTCT)	CNXHKH(4)(V.Nam)	9-12
		8->9						
		10->12						
	Tối							5-8 TTC2(4)(Q.Thuận)

Sĩ số

45

16

14

19

12

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 43

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D23X1-DN	D23K1-DN	D23QX1-DN	D23X2-DN	D23CD2-DN	D23K2-DN
HAI	Sáng	1->3	13/5/24		A2-313 46-50	ÔN THI			
		4->5		BCKG(5)(H.Sang)					
	Chiều	6->7		A2-312 32-34					
		8->9		AV2(3)(Th.Nhung)					
		10->12							
	Tối								
BA	Sáng	1->3	14/5/24	A2-207 13-16	A2-313 51-55	A2-209 43-45			
		KTCTML(4)(Q.Vinh)		BCKG(5)(H.Sang)	ĐIAKT(3)(T.Lực)				
	Chiều	6->7		A2-207 58-hết	A2-312 37-39				
		8->9		SBVL1(3)(C.Bần)	AV2(3)(Th.Nhung)				
		10->12							
	Tối								
TƯ	Sáng	1->3	15/5/24	A2-312 35-37	X-TH 36-40	A2-VT2 37-40			
		AV2(3)(Th.Nhung)		VEGHI(5)(K.Son)	TINUD(4)(N.Hào)				
	Chiều	6->7		A2-207 9-12					
		8->9		CNXHKH(4)(V.Nam)					
		10->12							
	Tối								
NHM	Sáng	1->3	16/5/24			A2-209 46-48			
		4->5			ĐIAKT(3)(T.Lực)				
	Chiều	6->7		A2-207 13-16	A2-312 40-42				
		8->9		CNXHKH(4)(V.Nam)	AV2(3)(Th.Nhung)				
		10->12							
	Tối								
SÁU	Sáng	1->3	17/5/24	A2-207 17-20	X-TH 41-45	A2-VT2 41-hết			
		KTCTML(4)(Q.Vinh)		VEGHI(5)(K.Son)	TINUD(4)(N.Hào)				
	Chiều	6->7							
		8->9							
		10->12							
	Tối						A2-206 thi hết hp CTN(T.Hùng)		
BẢY	Sáng	1->3	18/5/24				A2-206 49-52	A2-206 49-52	Vẽ-MT 1-5
		4->5				CHKC1(4)(C.Bần)	CHKC1(4)(C.Bần)	MTHUAT3(5)(H.Sang)	
	Chiều	6->7							
		8->9				A2-206 28-hết	A2-206 28-hết	A2-206 28-hết	
		10->12				PLDC(3)(N.Tài)	PLDC(3)(N.Tài)	PLDC(3)(N.Tài)	
	Tối					A2-206 5-8	A2-206 5-8	Vẽ-MT 6-9	
CN	Sáng	1->3	19/5/24				ĐSTT(4)(A.Việt)	ĐSTT(4)(A.Việt)	MTHUAT3(4)(H.Sang)
		4->5				A2-206 41-hết	A2-206 41-hết	A2-206 41-hết	
	Chiều	6->7				THMLN(4)(Q.Vinh)	THMLN(4)(Q.Vinh)	THMLN(4)(Q.Vinh)	
		8->9							
		10->12				A2-208 9-12	A2-208 9-12	Vẽ-MT 10-13	
	Tối					CNXHKH(4)(V.Nam)	CNXHKH(4)(V.Nam)	MTHUAT3(4)(H.Sang)	
Số				30	19	8	13	8	10

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)